TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2019/QĐST-VHNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 22 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 50/2019/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu thứ nhất: Ông Trần Hoàng L, sinh năm 1974.

Địa chỉ: đường H, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người yêu cầu thứ hai: Bà Lý Tố M, sinh năm 1974.

Địa chỉ: đường 3/2, phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M trình bày ông, bà là vợ chồng và có đăng ký kết hôn lần 2 trên cơ sở tự nguyện. Được Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 21/01/2019. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống hạnh phúc đến tháng 4/2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không còn phù hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cách nuôi dạy con cái nên thường xuyên cải vã. Mặc dù ông bà đã nhiều lần trao đổi, tạo điều kiện cho nhau để khắc phục nhưng không đạt được kết quả. Ông, bà đã sống ly thân từ tháng 4/2019 cho đến nay. Nay ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông, bà. Xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M đã đến mức trầm trọng, vợ chồng ông, bà đã sống ly thân từ tháng 4/2019 cho đến nay không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình

năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M.

[2]. Về con chung: Ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M trình bày vợ chồng có 03 con chung tên Trần Gia H (nữ), sinh ngày 18/02/2004, hiện cháu H đang sống chung với bà Mtại số 45, đường 3/2, phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Cháu Trần Gia K (nam), sinh ngày 07/10/2006 và cháu Trần Gia M (nữ), sinh ngày 10/02/2008, hiện nay cháu K và cháu M đang sinh sống cùng ông L tại số 28/37, đường Hùng Vương, phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Sau khi ly hôn, ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M thống nhất như sau:

Giao cháu Trần Gia K (nam), sinh ngày 07/10/2006 và cháu Trần Gia M (nữ), sinh ngày 10/02/2008 cho ông Trần Hoàng L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu K, cháu M đủ 18 tuổi và bà Lý Tố M không cấp dưỡng nuôi cháu K và cháu M.

Giao cháu Trần Gia H (nữ), sinh ngày 18/02/2004 cho bà Lý Tố M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu H đủ 18 tuổi và ông Trần Hoàng L không cấp dưỡng nuôi cháu H.

Xét thấy, việc thoả thuận người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của ông, bà phù hợp với pháp luật, đảm bảo quyền lợi của các bên và phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình nên có cơ sở chấp nhận.

Ông Trần Hoàng L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trần Gia H mà không ai được cản trở.

Bà Lý Tố M có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trần Gia K và cháu Trần Gia M mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung: Ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M trình bày ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về nợ chung: Ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận của ông, bà phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Gia K (nam), sinh ngày 07/10/2006 và cháu Trần Gia M (nữ), sinh ngày 10/02/2008 cho ông Trần Hoàng L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu K, cháu M đủ 18 tuổi và bà Lý Tố M không cấp dưỡng nuôi cháu K và cháu M.

Giao cháu Trần Gia H (nữ), sinh ngày 18/02/2004 cho bà Lý Tố M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu H đủ 18 tuổi và ông Trần Hoàng L không cấp dưỡng nuôi cháu H.

Ông Trần Hoàng L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trần Gia H mà không ai được cản trở.

Bà Lý Tố M có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trần Gia K và cháu Trần Gia M mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M trình bày ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M mỗi người đồng ý chịu là 150.000 đồng. Nhưng được trừ tiền tạm ứng lệ phí do ông Nguyễn Hoàng Lâm và bà Lý Tố M đã nộp theo biên lai thu số 0007483 và 0007482 cùng ngày 03/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Ông Trần Hoàng L và bà Lý Tố M đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND phường 1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh